

Vũng Tàu, ngày 26 tháng 4 năm 2023.

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30/06/2021;

Ban kiểm soát PVC-MS báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động năm 2022 của PVC-MS và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Về tổ chức: Ban kiểm soát có 03 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Thùy Trang : Trưởng BKS;
- Ông Hoàng Văn Hải : Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Thu Anh : Thành viên.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp, luôn đảm bảo tính trung thực, khách quan.
- Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2022 và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT PVC-MS ban hành.
- Kiểm tra, giám sát công tác lập các Báo cáo kiểm kê, Báo cáo tài chính quý, năm 2022. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022.
- Thường xuyên phối hợp với HĐQT, Ban giám đốc trong việc xây dựng, chỉnh sửa các Quy chế/ Quy định của Công ty nhằm làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện báo cáo theo yêu cầu của Tổng công ty Petrocons.
- Tham gia thường xuyên đầy đủ các cuộc họp giao ban Công ty.

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

- Năm 2022 BKS đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ, đồng thời thường xuyên trao đổi, thảo luận, thông qua các nhiệm vụ được giao. Các thành viên BKS đã tích cực triển khai và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Ban kiểm soát đã thực hiện nhiều hoạt động thường xuyên và đột xuất khác như cử đại diện tham gia các cuộc họp của HĐQT và BGD đóng góp nhiều ý kiến về quản trị điều hành Công ty.



- Thống kê các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không Tham dự họp
1	Nguyễn Thị Thùy Trang	Trưởng BKS	4/4	100%	
2	Hoàng Văn Hải	Thành viên BKS	4/4	100%	
3	Phạm Chu Tứ	Thành viên BKS	2/2	100%	Miễn nhiệm ngày 01/6/2022
4	Nguyễn Thị Thu Anh	Thành viên BKS	2/2	100%	Bổ nhiệm ngày 01/6/2022

4. Tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các TV BKS trong năm 2022:

Ban kiểm soát đã hoàn thành kế hoạch hoạt động năm 2022 đã được ĐHCĐ thông qua, các thành viên BKS chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. BKS thường xuyên giám sát các mặt hoạt động của Công ty. Qua kiểm tra, giám sát đã gửi tới HĐQT, Ban giám đốc Công ty về các vấn đề còn tồn tại hạn chế, các rủi ro tiềm ẩn. Ban kiểm soát tự đánh giá mức độ hoàn thành của các thành viên như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Trưởng BKS : hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Ông Hoàng Văn Hải - Thành viên BKS : hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Bà Nguyễn Thị Thu Anh - Thành viên BKS : hoàn thành tốt nhiệm vụ.

PHẦN II: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2022

I. Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Đvt: Tỷ đồng

Stt	Các chỉ tiêu kinh tế	Thực hiện 2021	Năm 2022			Tỷ lệ tăng trưởng so với 2021 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	
1	Giá trị sản lượng	1.064,24	656,00	572,76	87,31%	53,82%
2	Doanh thu	1.088,06	869,00	557,64	64,17%	51,25%
3	Lợi nhuận trước thuế	1,21	1,20	-64,63	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	1,21	1,20	-64,63	-	-
5	Nộp ngân sách NN	54,56	53,00	8,1	15,28%	14,85%
6	Cổ tức	0	0	0	-	-

2. Công tác đầu tư:

- Năm 2022, Công ty không đầu tư xây dựng cơ bản và hạn chế mua sắm máy móc thiết bị mà tận dụng triệt để các thiết bị hiện có hoặc thuê ngoài để phục vụ thi công. Tổng nguyên giá TSCĐ mua sắm trong năm là 1,2 tỷ đồng (gồm 3 Container, 3 máy nén khí và 1 máy tính)

- Các khoản đầu tư tài chính: tại thời điểm 31/12/2022 số dư góp vốn vào các công ty như sau: (i) Công ty Cổ phần Sản xuất ống thép Dầu khí 50 triệu đồng và (ii) Công ty

Cổ phần Khách sạn Lam Kinh: 5 tỷ đồng (đã trích lập dự phòng 100% là 5 tỷ đồng). Trong đó Công ty Cổ phần Khách sạn Lam Kinh nhiều năm hoạt động không hiệu quả.

3. Công tác tổ chức nhân sự, lao động, tiền lương, chế độ chính sách:

- Trong năm 2022, Công ty đảm bảo một phần việc làm cho người lao động, duy trì được bộ phận lao động gián tiếp, các quyền lợi BHXH được đảm bảo. Tổng số nhân viên tại thời điểm 31/12/2022 là 738 người.

Tổng quỹ lương trích trong năm là 132,02 tỷ đồng. Việc chi trả tiền lương cho người lao động trong năm 2022 thực hiện theo Hợp đồng lao động, chưa căn cứ vào quỹ tiền lương theo sản lượng thực hiện. Do trong năm công ty thiếu việc làm nên quỹ lương theo sản lượng không đủ chi trả cho người lao động. Ban lãnh đạo Công ty đã lên kế hoạch tái cơ cấu và thực hiện định biên nhân sự, tinh gọn bộ máy để phù hợp với kế hoạch SXKD nhằm tiết giảm quỹ lương nhưng thực tế triển khai vẫn còn chậm.

4. Công tác xây dựng và thực hiện các quy định quản lý nội bộ Công ty:

Hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty ban hành tương đối đầy đủ, tuy nhiên một số quy chế cần phải điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp với thực tế.

5. Công tác tài chính kế toán năm 2022:

- Công tác quyết toán và thu hồi công nợ đã được Công ty thực hiện quyết liệt, tình hình nợ xấu đã được giải quyết, nhưng số nợ phải thu khách hàng còn lớn 141,78 tỷ đồng (Số liệu chi tiết tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán), công nợ phải thu khó đòi vẫn còn tồn đọng.

- Công ty thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước đầy đủ, trong năm 2022 số phải nộp ngân sách của Công ty là 8,1 tỷ đồng.

- Tình hình sử dụng vốn góp của chủ sở hữu: Tại thời điểm 31/12/2022 vốn góp 600 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu 277,60 tỷ đồng, giảm 64,63 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2021 (vốn chủ sở hữu 342,23 tỷ đồng). Hiện Công ty vẫn đang âm vốn 322,4 tỷ đồng, vì vậy Công ty cần đẩy mạnh tìm kiếm công việc đặc biệt là các hợp đồng lớn để dần khôi phục lại vốn chủ sở hữu theo kế hoạch SXKD đã đề ra.

II. Thẩm định Báo cáo tài chính 2022:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Theo Báo cáo tài chính 2022 của Công ty và số liệu của kiểm toán độc lập, như sau:

- Tổng doanh thu: 557,64 tỷ đồng;
- Tổng chi phí: 622,27 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: (64,63) tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: (64,63) tỷ đồng.

2. Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022 (tỷ đồng)	31/12/2021 (tỷ đồng)	So sánh năm 2022 với 2021	
				Tăng/giảm (tỷ đồng)	Tỷ lệ tăng trưởng (%)
A	TỔNG TÀI SẢN	1.065,80	1.158,66	(92,85)	(8%)
I	Tài sản ngắn hạn	518,81	586,93	(68,12)	(12%)
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	79,79	93,08	(13,28)	(14%)

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022 (tỷ đồng)	31/12/2021 (tỷ đồng)	So sánh năm 2022 với 2021	
				Tăng/giảm (tỷ đồng)	Tỷ lệ tăng trưởng (%)
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	150,78	237,94	(87,17)	(37%)
3	Hàng tồn kho	275,83	237,55	38,29	16%
4	Tài sản ngắn hạn khác	12,40	18,37	(5,97)	(32%)
II	Tài sản dài hạn	546,99	571,72	(24,73)	(4%)
1	Các khoản phải thu dài hạn	1,34	0,005	1,33	
2	Tài sản cố định	425,93	452,70	(26,77)	(6%)
3	Bất động sản đầu tư	25,34	25,99	(0,65)	(2%)
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	2,98	1,59	1,39	87%
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0,05	0,05	-	0%
6	Tài sản dài hạn khác	91,36	91,39	(0,03)	(0%)
B	TỔNG NGUỒN VỐN	1.065,80	1.158,66	(92,85)	(8%)
III	Nợ phải trả	788,20	816,42	(28,22)	(3%)
1	Nợ ngắn hạn	787,13	812,52	(25,39)	(3%)
2	Nợ dài hạn	1,07	3,91	(2,83)	(73%)
IV	Nguồn vốn	277,60	342,23	(64,63)	(19%)
1	Vốn của Chủ sở hữu	277,60	342,23	(64,63)	(19%)
*	<i>Trong đó: Vốn góp chủ sở hữu</i>	<i>600,00</i>	<i>600,00</i>	-	0%
*	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>13,25</i>	<i>13,25</i>	-	0%
*	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>92,26</i>	<i>92,26</i>	-	0%
*	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>(427,91)</i>	<i>(363,28)</i>	<i>(64,63)</i>	<i>18%</i>

Kết luận:

Ban kiểm soát thống nhất về các số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Ban kiểm soát đưa ra ý kiến ngoại trừ sau:

- Tại thời điểm 31/12/2022 dự án Gallaf-3 và dự án Long Sơn có chi phí dở dang cao hơn sản lượng dở dang, Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm, tuy nhiên với dự toán và các chứng từ đính kèm chưa thể đánh giá được tính nhất quán, phù hợp về chỉ tiêu giá vốn, dự phòng giảm giá hàng tồn kho, lợi nhuận trên báo cáo tài chính Công ty ghi nhận.

- Khoản chi phí trích trước của Dự án Gallaf-3 đã ghi nhận nhưng chưa phân bổ chi phí.

III. Đánh giá hoạt động của Ban giám đốc:

- Trong năm 2022, Ban giám đốc đã bám sát và triển khai đầy đủ các Nghị quyết/ Quyết định/Chỉ thị của HĐQT và các chỉ đạo của Tổng công ty Petrocons theo đúng chức năng nhiệm vụ.

- Ban giám đốc có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD, cố gắng khắc phục khó khăn, điều hành sát sao trong việc thực hiện nhiệm vụ năm 2022.

- Tuy nhiên công tác tìm kiếm việc làm mới vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra, công tác khai thác và sử dụng các nguồn lực của bãi cảng chưa đạt hiệu quả cao.

IV. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

- HĐQT đã tích cực chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc để triển khai kịp thời đầy đủ các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành.

- Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành 18 Quyết định và 15 Nghị quyết để chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động của Công ty.

V. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty với thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Trong năm 2022, Công ty không có bất kỳ giao dịch nào với các đối tượng trên.

VI. Công tác phối hợp giữa Ban kiểm soát và HĐQT, Ban giám đốc:

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, BKS được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát nắm bắt được tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị trực thuộc và đã đưa ra các ý kiến với HĐQT, BGD, các đơn vị có liên quan về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, góp phần nâng cao hiệu quả, an toàn sản xuất kinh doanh.

VII. Đánh giá rủi ro tiềm ẩn:

Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban kiểm soát có một số nhận xét sau:

Các chỉ số về khả năng thanh toán của Công ty đều thấp, nợ phải trả ngắn hạn đang vượt quá tài sản ngắn hạn, điều đó cho thấy Công ty đang gặp vấn đề về tài chính và có nhiều rủi ro dẫn đến mất khả năng thanh toán trong tương lai. Về lâu dài, Công ty không thể thanh toán các khoản nợ, có thể dẫn đến việc tiềm ẩn các rủi ro về pháp lý, kiện tụng ra tòa án.

Trong đó có khoản nợ công trình DKI-Bộ Quốc phòng, dự án Long Sơn, dự án Gallaf-3 tính đến thời điểm 31/12/2022 bị mất cân đối thanh toán (Số liệu chi tiết tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán).

Dự án Long Sơn tính đến thời điểm 31/12/2022 cũng mất cân đối thanh khoản.

Tổng các khoản nợ ngắn hạn phải thu 150,79 tỷ đồng, đã trích dự phòng 10,82 tỷ đồng, trong đó một số khoản rủi ro không thu hồi được như:

+ Khoản nợ 2,8 tỷ đồng bán 54 căn hộ chung cư số 02 Nguyễn Hữu Cảnh, vì đã cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu căn hộ cho người dân nhưng chưa thu hết tiền (hiện cơ quan Pháp luật đã khởi tố vụ án và đang điều tra các cá nhân vi phạm có liên quan).

+ Khoản công nợ 3,66 tỷ đồng của Ban quản lý dự án 5B-Cảng xuất NMLD Dung Quất; 200 triệu đồng của Công ty CP thi công cơ giới và lắp máy Dầu khí (PVC-ME); 353 triệu đồng của Công ty CP Xây lắp Dầu khí Nghệ An; 617 triệu đồng của Công ty

TNHH xây lắp Nhật Minh; 249 triệu đồng của Mepcom Offshore and Marine PTE LTD; 137 triệu đồng của Công ty TNHH Xây dựng Cường Hà; 195 triệu đồng của Công ty CP Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp Dầu khí (PVC-IC), khoản nợ tạm ứng cá nhân 663 triệu; 1,13 tỷ đồng tiền phí vận hành, điện nước, gửi xe chung cư...

Các dự án Công ty thực hiện trong năm 2022 đều có chi phí dở dang lớn hơn sản lượng dở dang, với số lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2022 là (427,91) tỷ đồng, Công ty đang tiềm ẩn mất vốn chủ sở hữu nếu không đảm bảo được đủ nguồn việc trong những năm tới.

+ **Đối với gói thầu A2-dự án Long Sơn Đền** nay dự án đã hoàn thành, chỉ còn làm công tác thanh quyết toán. Dự án Long Sơn tại thời điểm 31/12/2022 đang có chênh lệch sản lượng dở dang và chi phí dở dang, Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 24,66 tỷ đồng (tương đương 35% phần chênh lệch).

+ **Đối với Hợp đồng thi công 02 chân đế KA & JA dự án Gallaf 3:** Dự án đã giải quyết được một phần việc làm cho người lao động sau khi dự án Long Sơn kết thúc, đến nay dự án cơ bản đã hoàn thành tuy nhiên đến thời điểm 31/12/2022 có chênh lệch sản lượng dở dang và chi phí dở dang, Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 13,4 tỷ đồng (tương đương 35% phần chênh lệch). Dự án tiềm ẩn rủi ro về hiệu quả kinh tế. Ban Kiểm soát kiến nghị Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo sát sao Ban ĐHDA và các bộ phận liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát, tìm kiếm giải pháp nâng cao năng suất lao động, đàm phán với các nhà cung cấp giảm giá dịch vụ...với mục đích giảm thiểu chi phí để dự án có hiệu quả hơn.

+ **Đối với dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2:** do bị chậm tiến độ, kéo theo chi phí ăn ở, đi lại, chờ việc rất lớn, công tác nghiệm thu thanh quyết toán rất khó khăn, chậm trễ. Việc điều chỉnh giá hợp đồng đối với công việc phát sinh ngoài phạm vi hợp đồng phụ thuộc hoàn toàn vào việc các phát sinh đó có được Chủ đầu tư (PVN) chấp thuận hay không và chỉ được thực hiện sau khi có Tổng dự toán điều chỉnh được phê duyệt, điều này sẽ tiềm ẩn rủi ro không lường trước được đối với Công ty.

VIII. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Công ty:

- Đề nghị Ban giám đốc tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện dự án Long Sơn và Gallaf 3, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng với chi phí thấp nhất.

- Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo các phòng/ ban cần tập trung công tác thanh quyết toán các dự án/ hạng mục đã hoàn thành thi công với chủ đầu tư để thu hồi vốn cũng như công tác quyết toán nội bộ.

- Tăng cường công tác quản lý chi phí, đơn giá khoán cho các Đội/ bộ phận thi công được tính như các đơn vị thầu phụ bên ngoài. Có chế tài đối với người nhận khoán nếu để xảy ra lỗi.

- Tập trung thu hồi các khoản nợ để có vốn phục vụ SXKD và để trả nợ vay ngân hàng và trả các nhà thầu phụ.

- Thanh lý các tài sản, máy móc, thiết bị, vật tư, công cụ dụng cụ hư hỏng/ không cần dùng đến để giảm chi phí khấu hao và chi phí quản lý.

- Tiếp tục thực hiện công tác định biên nhân sự theo hướng tinh giảm lao động gián tiếp, tăng cường lao động trực tiếp có tay nghề cao.

- Phòng Tài chính - Kế toán giám sát chặt chẽ chi phí của các dự án, đối chiếu thường xuyên giữa chi phí với sản lượng thực hiện, để không được mất cân đối.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và hỗ trợ Xí nghiệp Dịch vụ Cảng để tạo chủ động tiếp thị tìm kiếm việc làm phát huy tiềm năng Bãi cảng PVC-MS.
- Hoàn thiện các quy định quản lý nội bộ phù hợp với yêu cầu quản lý mới, mục tiêu tiết giảm chi phí doanh nghiệp.

IX. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Tổng công ty Petrocons:

- Hỗ trợ PVC-MS định hướng công tác tái cấu trúc doanh nghiệp trên cơ sở tái cơ cấu Tổng công ty mẹ.
- Tiếp tục hỗ trợ tháo gỡ khó khăn trong công tác thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán cho PVC-MS tại Dự án NMNĐ Thái Bình 2 và quyết toán tại dự án Sông Hậu 1.
- Đối với công tác tiếp thị, đấu thầu: tiếp tục hỗ trợ và tạo điều kiện cho Đơn vị trong việc tiếp cận các dự án mới mà Tổng công ty/ Tập đoàn có thông tin cũng như tìm kiếm, giới thiệu đối tác hỗ trợ công tác marketing cho Đơn vị.
- Đối với khoản góp vốn vào Công ty CP Khách sạn Lam Kinh 5 tỷ đồng, đơn vị này đã lỗ nhiều năm. Do đó, kính đề nghị Tổng công ty hỗ trợ tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng khoản vốn góp trên.
- Hỗ trợ PVC-MS thu hồi công nợ của Ban quản lý dự án 5B-Cảng xuất NMLD Dung Quất và công nợ từ các Công ty thành viên PVC-IC, PVC-ME, PVC Nghệ An.
- Chỉ đạo xử lý kịp thời những kiến nghị, đề xuất của PVC-MS trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023.
- Có hỗ trợ kịp thời cho PVC-MS trong các thời điểm khó khăn về tài chính.

PHẦN III: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

- Giám sát việc triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đối với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
- Kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty. Thẩm định báo cáo quản lý, điều hành của HĐQT và Ban giám đốc.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và hội nghị chuyên đề của Công ty, tham gia ý kiến về các nội dung được thảo luận trong phiên họp.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc hoàn thiện các quy chế, quy định của Công ty.
- Lập báo cáo thường xuyên, báo cáo định kỳ theo quy định của Tổng công ty PetroCons.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS PetroCons;
- HĐQT, BGĐ PVC-MS;
- Lưu: VT, BKS.



Nguyễn Thị Thùy Trang

PHỤ LỤC

Báo cáo chi trả tiền lương/ phụ cấp/ thù lao của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch 2023

I. QUYẾT TOÁN TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA BKS NĂM 2022:

Tổng chi phí tiền lương, thù lao của BKS năm 2022 là: **467.988.000** đồng, cụ thể:

Đvt: Đồng.

Stt	Họ và Tên	Chức danh	Kế hoạch năm 2022	Chi phí năm 2022
1.	Nguyễn Thị Thùy Trang	Trưởng BKS chuyên trách	277.500.000	205.908.000
2.	Hoàng Văn Hải	TV BKS chuyên trách	210.900.000	175.859.000
3.	Phạm Chu Tứ	TV BKS chuyên trách	96.187.500	75.721.000
4.	Nguyễn Thị Thu Anh	TV BKS kiêm nhiệm	122.925.000	10.500.000
	Tổng		707.512.500	467.988.000

II. KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA BKS NĂM 2023

- Căn cứ số lượng thành viên BKS theo Điều lệ quy định và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - Căn cứ Kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí;
 - Căn cứ Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
 - Thành viên BKS chuyên trách trả lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty;
 - Thành viên BKS không chuyên trách hưởng phụ cấp 1.500.000 đồng/tháng.
- Tổng tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2023 là: **453.600.000** đồng.

Đvt: Đồng.

Stt	Họ và Tên	Chức danh	Kế hoạch 2023
1	Nguyễn Thị Thùy Trang	Trưởng BKS chuyên trách	247.500.000
2	Hoàng Văn Hải	TV BKS chuyên trách	188.100.000
3	Nguyễn Thị Thu Anh	TV BKS không chuyên trách	18.000.000
	Tổng		453.600.000